| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **14**/2025/QĐST-DS | *Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 155/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: ***Ngân hàng Thương mại cổ phần T (T1)***

Trụ sở: Tòa nhà T1, số E L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ L – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ theo Giấy ủy quyền số 05/2025/UQ-TPB.HĐQT ngày 10/01/2025).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh K, ông Nguyễn Anh D theo Giấy ủy quyền số 803/2025/GUQ-TPB.CM ngày 06/02/2025.

- Bị đơn: Bà ***Nguyễn Thị Thanh A***, sinh năm 1983 Nơi thường trú: Số nhà G tổ B, xã T, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:**

1. Về việc ký kết và thực hiện hợp đồng tín dụng:

Bà Nguyễn Thị Thanh A đã ký với T2 Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay số 68198388888/HDTD/TTBMB3/01 và các phụ lục kèm theo.

- Số tiền vay: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).
- Mục đích vay: Vay bổ sung vốn lưu động.
- Ngày giải ngân: 28/10/2021.
- Thời gian vay vốn: 24 tháng (Từ ngày 29/10/2021 đến ngày 28/10/2023).
- Lãi suất: Cố định 21,5%/năm áp dụng cho hết thời hạn cho vay.
- Phí TNTH: 3% trong 6 tháng đầu, sau đó miễn phí.
- Lịch trả nợ: Gốc lãi trả hàng tháng vào ngày 26 hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bà A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản nợ chuyển sang quá hạn. Khoản nợ trên là của riêng cá nhân bà Nguyễn

Thị Thanh A, không liên quan đến ai khác. Tính đến ngày 23/06/2025, bà A còn nợ T2 số tiền là:

- Nợ gốc: 87.269.360 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 5.581.647 đồng
- Lãi phạt quá hạn: 53.546.140 đồng (bao gồm Phạt trên quá hạn gốc: 52.465.630 VNĐ và Phạt trên quá hạn lãi: 1.080.510 VNĐ). Tổng cộng: 146.397.147 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng).

**2.2.** Các bên tự nguyện thỏa thuận phương án trả nợ như sau:

Ngân hàng T2 và bà Nguyễn Thị Thanh A thống nhất các khoản nợ gốc, lãi và lãi phạt quá hạn do Ngân hàng nêu ra là đúng. Tuy nhiên, vì hoàn cảnh khó khăn của bà Nguyễn Thị Thanh A, Ngân hàng T2 chấp nhận miễn giảm một phần tiền lãi phạt quá hạn.

Cụ thể, bà Nguyễn Thị Thanh A sẽ phải thanh toán cho Ngân hàng T2 tổng cộng số tiền là **100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)**, trong đó:

- Tiền gốc: 87.269.360 đồng (Tám mươi bảy triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn, ba trăm sáu mươi đồng).
- Tiền lãi và lãi phạt quá hạn đã được giảm: 12.730.640 đồng (Mười hai triệu, bảy trăm ba mươi nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng).

Lộ trình thanh toán cụ thể được chia làm 06 tháng kể từ ngày 01/8/2025, bà Nguyễn Thị Thanh A sẽ phải trả hết số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) nói trên theo các đợt như sau:

- Ngày 01 tháng 8 năm 2025: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
- Ngày 01 tháng 9 năm 2025: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
- Ngày 01 tháng 10 năm 2025: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
- Ngày 01 tháng 11 năm 2025: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
- Ngày 01 tháng 12 năm 2025: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
- Ngày 01 tháng 01 năm 2026: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

Bị đơn không phải chịu bất kỳ lãi suất nào khác cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo lộ trình đã nêu trên.

Bị đơn vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào theo thỏa thuận, nguyên đơn có quyền yêu cầu bị đơn tất toán toàn bộ khoản nợ và lãi, phạt lãi quá hạn nói trên theo hợp đồng đã ký giữa hai bên.

**2.3. Về án phí**: Do các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên toà nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên chịu một nửa án phí Dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thanh A phải chịu 1.250.000 đồng (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần T phải chịu 1.250.000 đồng (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp 3.469.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Hà Nội) theo biên lai số 0072184 ngày 27/5/2025 nay được hoàn trả lại 2.219.000 đồng (Hai triệu, hai trăm mười chín nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 7 – Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 7 – Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Ngọc Lan***